

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm (từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến ngày 14 tháng 6 năm 2023) và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023.

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Văn bản số 1219/TTCP-KHTH ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác Quý II và báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023, như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh có tăng hơn so với cùng kỳ năm 2022; nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu vẫn liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để triển khai các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh như: Dự án Đường cao tốc Bắc - Nam; Dự án đường ven biển ĐT 639; Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn; Dự án các Tuyến đường kết nối vào Khu nhà ở xã hội tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn; Dự án đường Ngô Mây nối dài, thành phố Quy Nhơn; Dự án Cải tạo, nâng cấp đường Trần Nhân Tông, thành phố Quy Nhơn; Dự án Khu Công nghiệp Becamex tại Vân Canh; Dự án Khu Đô thị mới chợ Góc tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn; Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông chợ Dinh mới tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn; Dự án Hệ thống Tiêu thoát lũ sông Dinh; Dự án Chinh trang đô thị Khu dân cư phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn; Dự án Khu Đô thị và Khu Du lịch sinh thái Diêm Vân; Dự án đường Điện Biên Phủ nối dài; các khu tái định cư phục vụ các dự án, khu dân cư mới tại các huyện, thị xã, thành phố... Một số vụ công dân chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo; tập trung khiếu kiện đông người; một số công dân ra Hà Nội đến các cơ quan Trung ương khiếu nại nội dung cũ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ ngành Trung ương xem xét, giải quyết¹.

1. Cụ thể một số vụ như: Đỗ Thị Hương, Phạm Thị Hòa, Nguyễn Thị Hồng ở huyện Phù Cát, bà Bùi Thị Thuận ở huyện Phù Mỹ và bà Bùi Thị Hương ở TP. Quy Nhơn khiếu nại đòi lại đất cũ; bà Cao Thị Hạnh, bà Nguyễn Thị Hai ở TP. Quy Nhơn khiếu nại liên quan đến bồi thường GPMB đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO:

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD):

Trong kỳ, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 1.561 lượt/2.066 người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan Nhà nước trình bày 1.423 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh² (có 533 vụ khiếu nại, 63 vụ tố cáo và 827 vụ việc kiến nghị, phản ánh), trong đó có 09 lượt đoàn đông người/05 vụ việc với 110 người tham gia³. So với cùng kỳ năm 2022, tiếp công dân tăng 247 lượt/88 người, số lượt đoàn đông người giảm 10 lượt.

Qua tiếp công dân, các cấp, các ngành đã hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật; giải thích, thuyết phục công dân chấp hành Quyết định giải quyết đã có hiệu lực đối với những vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật; chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc giải quyết kịp thời các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD):

Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tiếp nhận, xử lý 2.322 đơn/2.313 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; gồm 506 đơn/502 vụ việc khiếu nại, 74 đơn/74 vụ việc tố cáo và 1.742 đơn/1.737 vụ việc kiến nghị, phản ánh. So với cùng kỳ năm 2022, tổng số đơn đã tiếp nhận, xử lý tăng 338 đơn⁴.

kiểm tra và Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến kết luận chỉ đạo giải quyết; bà Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Cúc, Nguyễn Thị Chu và ông Dương Mạnh Tiến ở huyện Phù Mỹ khiếu nại việc cưỡng chế tháo dỡ nhà.

2. Trong đó, tiếp thường xuyên 1.265 lượt/1.694 người; tiếp định kỳ và đột xuất 296 lượt/372 người. Chia ra theo từng cấp cụ thể như sau: UBND các xã, phường, thị trấn tiếp thường xuyên 698 lượt/752 người; tiếp định kỳ và đột xuất 112 lượt/136 người; UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp thường xuyên 255 lượt/292 người; tiếp định kỳ và đột xuất 150 lượt/171 người; Các sở, ban, ngành tiếp thường xuyên 137 lượt/179 người; tiếp định kỳ và đột xuất 08 lượt/10 người; Thanh tra tỉnh và Ban Tiếp công dân tỉnh tiếp thường xuyên 175 lượt/471 người, lãnh đạo UBND tỉnh tiếp định kỳ 26 lượt/55 người.

3. Điển hình một số vụ như: Vụ ông Trần Văn Ớn và một số công dân ở thôn Nhân Ân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước kiến nghị yêu cầu giao đất tái định cư tương đương với diện tích đất của mỗi hộ dân bị thu hồi; trường hợp các hộ được cấp 02 lô đất tái định cư trở lên thì yêu cầu cấp liền kề nhau và cùng vị trí ở khu tái định cư, liên quan đến việc thực hiện Dự án xây dựng Kè và khu tái định cư thuộc Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân. Vụ ông Nguyễn Xuân Mười và 18 hộ dân ở thôn Hội Thành, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn khiếu nại việc cấp GNCQSD đất cho hộ ông Trần Ngũ Giáo, Võ Văn Thành và Đỗ Mạnh Hùng đối với phần diện tích đất NTTS thuê lại của ông và một số hộ dân là không đúng quy định. Vụ ông Nguyễn Nhâm và một số công dân ở khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn kiến nghị yêu cầu hỗ trợ bổ sung giá trị chênh lệch về đất nông nghiệp cho các hộ dân bị giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông. Vụ ông Trần Văn Toàn và 15 công dân ở thôn Bình Đức, xã Cát Tân, huyện Phù Cát kiến nghị xem xét, giải quyết giao đất ở trên thực địa cho các hộ vì đã thực hiện nghĩa vụ tài chính cho Nhà nước và được Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát cấp GCNQSD đất vào năm 2006, năm 2007. Vụ ông Trương Anh Tuấn và 09 hộ dân ở Chung cư 08 Trần Bình Trọng, thành phố Quy Nhơn đề nghị UBND tỉnh có biện pháp can thiệp và yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Phú Mỹ - Quy Nhơn ký kết Hợp đồng bố trí tái định cư, tạm cư đối với ông và một số hộ dân có nhà bị ảnh hưởng Dự án Xây dựng Chung cư 08 Trần Bình Trọng theo quy định, để các hộ dân an tâm, ổn định cuộc sống....

4. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận, phân loại, xử lý 129 đơn, gồm: 83 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo và 32 đơn kiến nghị, phản ánh; Các sở, ban, ngành tiếp nhận, phân loại, xử lý 508 đơn, gồm 108 đơn khiếu nại, 17 đơn tố cáo và 383 đơn kiến nghị, phản ánh; UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận, phân loại, xử lý 930 đơn/921 vụ việc, gồm: 197 đơn khiếu nại, 31 đơn tố cáo và 702 đơn kiến nghị, phản ánh; UBND xã, phường, thị trấn tiếp nhận, phân loại, xử lý 755 đơn, gồm: 118 đơn khiếu nại, 12 đơn tố cáo và 625 đơn kiến nghị, phản ánh.

Trong tổng số 502 vụ việc khiếu nại đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực hành chính có 479 vụ việc, trong đó: Về đất đai, nhà ở có 356 vụ việc (*chiếm 70,82%*); về chế độ, chính sách có 45 vụ việc (*chiếm 8,96%*); lĩnh vực hành chính khác có 78 vụ việc (*chiếm 15,54%*); lĩnh vực tư pháp có 05 vụ việc (*chiếm 1,00%*); lĩnh vực khác có 18 vụ việc (*chiếm 3,59%*).

Trong tổng số 74 vụ việc tố cáo đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực hành chính có 59 vụ việc, trong đó: Về đất đai, nhà ở có 19 vụ việc (*chiếm 25,68%*); về chế độ, chính sách có 05 vụ việc (*chiếm 6,76%*); về công chức, công vụ có 12 vụ việc (*chiếm 16,22%*); lĩnh vực hành chính khác có 23 vụ việc (*chiếm 31,08%*); lĩnh vực tư pháp có 05 vụ việc (*chiếm 6,76%*); lĩnh vực khác có 10 vụ việc (*chiếm 13,51%*).

Qua tiếp nhận đơn thư, các cấp, các ngành đã phân loại, xử lý chuyển đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh; hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật, lưu đơn do trùng lặp nội dung, nặc danh hoặc nêu lại sự việc cũ đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết đúng chính sách, pháp luật đối với: 233 đơn khiếu nại, 56 đơn tố cáo và 655 đơn kiến nghị, phản ánh. Thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp có 273 vụ việc khiếu nại, 18 vụ việc tố cáo và 1.087 đơn kiến nghị, phản ánh. So với cùng kỳ năm 2022, đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh giảm 80 vụ khiếu nại, giảm 01 vụ tố cáo và tăng 216 vụ kiến nghị, phản ánh.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

a). Giải quyết khiếu nại (*Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ*):

Trong tổng số 273 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền, đến nay đến nay Thủ trưởng các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 240 vụ việc (*đạt tỷ lệ 87,91%; cùng kỳ năm 2022 đạt 88,10%*), còn 33 vụ việc đang xem xét giải quyết trong thời hạn luật định; trong đó giải quyết thông qua giải thích, thuyết phục 22 vụ; giải quyết bằng Quyết định hành chính 218 vụ⁵. Kết quả giải quyết cho thấy có 17 vụ khiếu nại đúng (*chiếm 7,80%*), 175 vụ khiếu nại sai (*chiếm 80,28%*), 26 vụ khiếu nại đúng một phần (*chiếm 11,93%*). Đã tổ chức thi hành 162/240 Quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật. Qua giải quyết khiếu nại đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 2.954 triệu đồng và 120m² đất các loại.

b). Giải quyết tố cáo (*Biểu số 03/KQGQ, 04/KQGQ*):

Trong số 18 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền, đến nay Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 16 vụ việc (*đạt tỷ lệ 88,89%; cùng kỳ năm 2022 đạt 89,47%*)⁶, còn 02 vụ việc đang xem xét giải

5. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 46/51 vụ việc (*đạt tỷ lệ 90,20%*). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết theo thẩm quyền và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 42/47 vụ việc (*đạt tỷ lệ 89,36%*). Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 90/105 vụ việc (*đạt tỷ lệ 85,71%*) Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn giải quyết 62/70 vụ việc (*đạt tỷ lệ 88,57%*).

6. Trong đó, Thanh tra tỉnh đã đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 02/02 vụ việc (*đạt tỷ lệ 100%*); Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết 02/02 vụ việc (*đạt tỷ lệ 100%*); Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

quyết trong thời hạn luật định. Kết quả giải quyết cho thấy có 01 vụ tố cáo đúng (*chiếm 6,25%*), 12 vụ tố cáo sai (*chiếm 75%*); 03 vụ tố cáo đúng một phần (*chiếm 18,75%*). Đã tổ chức thi hành 12/16 Quyết định xử lý về tố cáo có hiệu lực pháp luật.

Qua giải quyết tố cáo, các cấp, các ngành đã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, chấn chỉnh công tác quản lý, củng cố đoàn kết nội bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tại những cơ quan, đơn vị có phát sinh đơn thư tố cáo. Qua giải quyết tố cáo, đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 10,485 triệu đồng và kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 34,402 triệu đồng.

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

a). Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ Đảng, Chính quyền:

Trong kỳ, cấp uỷ Đảng và Chính quyền các cấp, các ngành trong tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến quán triệt, ban hành các Chương trình, Kế hoạch, Văn bản, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn để tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Văn bản số 7245/UBND-TD ngày 30 tháng 11 năm 2022, Văn bản số 1173/UBND-TD ngày 11 tháng 3 năm 2023 chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh quán triệt thực hiện nghiêm túc.

Căn cứ chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 633/KH-TTCTP ngày 27 tháng 02 năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 để thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 và các kiến nghị của Đoàn giám sát Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07 tháng 10 năm 2022 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; hạn chế tối đa các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài, công dân tập trung tới các cơ quan Trung ương trước, trong và sau thời gian diễn ra các kỳ họp của Trung ương khóa XIII, Quốc hội khóa XV và các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng của đất nước.

b). Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều Văn bản để chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải

quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh⁷; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành 10 Văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp. Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tổ chức 07 Hội nghị, Lớp tập huấn để phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục các chính sách, pháp luật và hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 386 lượt cán bộ, công chức, viên chức.

Việc phối hợp giữa Hội Nông dân với Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan chức năng có liên quan trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; tập huấn nghiệp vụ, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, hội viên Hội Nông dân các cấp được tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp với cơ quan thanh tra cùng cấp và các cơ quan chức năng có liên quan theo dõi, giám sát, tham gia tiếp công dân, giải quyết nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, kéo dài, nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân trong việc giám sát và tham gia tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo. Công tác hòa giải được cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể ở cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, góp phần giải quyết, hòa giải thành nhiều vụ việc tranh chấp trong Nhân dân, hạn chế phát sinh khiếu kiện hành chính.

c). Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm:

Trong kỳ, các ngành, địa phương trong tỉnh đã chỉ đạo tiến hành 08 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 08 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kết quả thanh tra đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra, qua đó góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

7. Các văn bản UBND tỉnh đã ban hành liên quan đến lĩnh vực công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng đầu năm 2023: Văn bản số 525/UBND-TD ngày 08/02/2023 về việc vận động, giải thích và xử lý theo quy định đối với công dân khiếu nại gây mất an ninh trật tự tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 488/QĐUBND ngày 22/02/2023 thành lập đoàn kiểm tra, rà soát lại một số vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1173/UBND-TD ngày 11/3/2023 và Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/4/2023 thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Văn bản số 100/UBND-TD.m ngày 17/4/2023 về tình hình khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự tại cơ quan Đảng và Nhà nước; Văn bản số 141/UBND-TD.m ngày 22/5/2023 về việc giải quyết tình hình công dân khiếu nại tại Hà Nội; ban hành các Thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại trên địa bàn tỉnh,....



5. Kết quả rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTCTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 và Kế hoạch 1910/KH-TTCTP ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ:

Công tác kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh tiếp tục được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20 tháng 3 năm 2019, Kế hoạch 1910/KH-TTCTP ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ. Trong kỳ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, rà soát lại kết quả giải quyết một số vụ việc khiếu nại, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết dứt điểm một số vụ việc tại các huyện Phù Mỹ, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm, kết quả đạt được:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục được cấp ủy Đảng và Chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt được những kết quả tích cực; ban hành nhiều Văn bản, Chương trình, Kế hoạch để triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác tiếp công dân của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp được duy trì thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; nhiều ngành, địa phương đã chú trọng chỉ đạo tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý, để kịp thời chỉ đạo giải quyết ngay từ khi phát sinh tại cơ sở, không để xảy ra tình huống phức tạp, bị động. Quá trình giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã chú trọng thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại với công dân; vận dụng linh hoạt, phù hợp các chính sách, pháp luật để bảo đảm giải quyết dứt điểm vụ việc. Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân được lựa chọn, bố trí cơ bản phù hợp với yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu; phổ biến tuyên truyền, giáo dục pháp luật; thực hiện quy chế phối hợp với Mặt trận và đoàn thể các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật được thực hiện thường xuyên. Công tác hoà giải ở cơ sở được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, góp phần hoà giải thành nhiều vụ tranh chấp trong Nhân dân, hạn chế tình trạng vụ việc diễn biến phức tạp, phát sinh khiếu kiện hành chính.



2. Tồn tại, hạn chế:

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư của một số cơ quan, đơn vị, nhất là các đơn vị cấp cơ sở còn có sai sót; chưa thực sự gắn với yêu cầu chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời dứt điểm các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, để một số vụ việc kéo dài, quá thời hạn luật định.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên, nội dung, phương pháp tuyên truyền chưa thật sự hiệu quả.

Công tác quản lý Nhà nước và việc thực thi pháp luật của một số cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức, viên chức còn có những trường hợp khuyết điểm, vi phạm, nhất là trong những lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân như: *Quản lý, sử dụng đất đai; thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, giao đất tái định cư; xử lý vi phạm hành chính, thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội...* có một số trường hợp xác định sai nguồn gốc đất, sai thời điểm sử dụng đất, sai diện tích đất phải giải tỏa; xác định giá trị và áp giá bồi thường có sai sót, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích chính đáng của công dân, làm phát sinh đơn thư khiếu nại.

3. Nguyên nhân:

Nguyên nhân khách quan, chủ quan của những tồn tại hạn chế chủ yếu là do: Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa cao. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số cơ quan, đơn vị còn có mặt còn hạn chế so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn có một số quy định bất cập, thiếu đồng bộ, có điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế, thường xuyên thay đổi, gây nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là chính sách đất đai, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất. Trình độ hiểu biết về chính sách, pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế hoặc do quyền lợi bị ảnh hưởng nên không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong việc khiếu nại, tố cáo. Một số trường hợp công dân bị các phần tử xấu lợi dụng xúi giục, kích động, liên kết, vận động tập trung khiếu kiện đông người, gây áp lực đối với Chính quyền đòi giải quyết theo yêu cầu không chính đáng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023:

1. Các cấp, các ngành tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phù hợp, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 11 tháng 9 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra

Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Người đứng đầu các cơ quan hành chính Nhà nước phải trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013 và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị, Quy chế số 08-QC/TU ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của công dân. Tiếp công dân phải gắn với việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm vụ việc, không để kéo dài, gây bức xúc, khiếu kiện vượt cấp. Tổ chức tốt việc tiếp công dân đột xuất, đối thoại với công dân để chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, đông người khi mới phát sinh.

3. Tăng cường kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua thanh tra, kiểm tra cần có biện pháp chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, giải quyết chậm trễ, giải quyết không đúng quy định các vụ việc thuộc thẩm quyền, để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp. Chú trọng chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành các Quyết định giải quyết khiếu nại, Quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của cấp có thẩm quyền, không để kéo dài.

4. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc phức tạp, kéo dài đã có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Tiếp tục chỉ đạo vận hành và cập nhật thường xuyên Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo và phần mềm Cơ sở dữ liệu Báo cáo tổng hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tập trung vào các ngành, lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu kiện của công dân như công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng... Quá trình chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cần quán triệt thực hiện tốt

phương châm dân chủ đi đôi với kỷ cương pháp luật; có hình thức xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với những phần tử quá khích, lợi dụng dân chủ, quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối trật tự công cộng, cản trở, chống đối, xúc phạm người thi hành công vụ, tổ chức cho người khác khiếu kiện trái pháp luật.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục II, Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Ban TCD tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh